

Điều 4. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Phan Văn Khải

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 19/2004/QĐ-TTg ngày 12/02/2004 về việc phê duyệt Chương trình Ngăn ngừa và giải quyết tình trạng trẻ em lang thang, trẻ em bị xâm phạm tình dục và trẻ em phải lao động nặng nhọc, trong điều kiện độc hại, nguy hiểm giai đoạn 2004 - 2010.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em ngày 12 tháng 8 năm 1991;

Căn cứ Quyết định số 23/2001/QĐ-TTg ngày 26 tháng 02 năm 2001 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương

trình hành động quốc gia vì trẻ em Việt Nam giai đoạn 2001 - 2010;

Xét đề nghị của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân số, Gia đình và Trẻ em,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Chương trình Ngăn ngừa và giải quyết tình trạng trẻ em lang thang, trẻ em bị xâm phạm tình dục và trẻ em phải lao động nặng nhọc, trong điều kiện độc hại, nguy hiểm giai đoạn 2004 - 2010 với những nội dung chủ yếu sau đây:

1. Mục tiêu tổng quát: Nâng cao nhận thức và hành động của toàn xã hội về công tác bảo vệ trẻ em; ngăn ngừa, giảm dần và tiến tới giảm cơ bản vào năm 2010 số lượng trẻ em lang thang kiếm sống, trẻ em bị xâm phạm tình dục và trẻ em phải lao động nặng nhọc, trong điều kiện độc hại, nguy hiểm, tạo điều kiện để những trẻ em này được bảo vệ, chăm sóc, giáo dục và phát triển toàn diện về mọi mặt, có cuộc sống ngày càng tốt đẹp hơn.

2. Các mục tiêu cụ thể:

- Ngăn chặn và trợ giúp trẻ em lang thang kiếm sống để đến năm 2010 giảm được 90% số trẻ em này, trong đó có 70% số trẻ em được trợ giúp tạo dựng cuộc sống hòa nhập với gia đình.

- Ngăn chặn, giảm dần và tiến tới giảm cơ bản vào năm 2010 số trẻ em bị xâm phạm tình dục.

- Ngăn chặn và giải quyết tình trạng

trẻ em phải lao động nặng nhọc, trong điều kiện độc hại và nguy hiểm để đến năm 2010 giảm được 90% số trẻ em này.

- Nâng cao năng lực quản lý cho đội ngũ cán bộ làm công tác bảo vệ trẻ em, đặc biệt là cán bộ làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt của các Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân các cấp.

3. Các giải pháp chủ yếu:

a) Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng và sự chỉ đạo của chính quyền các cấp đối với công tác bảo vệ trẻ em, ngăn ngừa và giải quyết tình trạng trẻ em lang thang, trẻ em bị xâm phạm tình dục và trẻ em phải lao động nặng nhọc, trong điều kiện độc hại, nguy hiểm, đặc biệt tại những vùng trọng điểm. Tăng cường sự phối hợp có hiệu quả giữa các cơ quan nhà nước và các tổ chức tham gia công tác này.

Nâng cao vai trò, trách nhiệm của gia đình và cộng đồng trong việc bảo vệ trẻ em, ngăn ngừa và giải quyết tình trạng trẻ em lang thang, trẻ em bị xâm phạm tình dục và trẻ em phải lao động nặng nhọc, trong điều kiện độc hại, nguy hiểm.

b) Xây dựng và hoàn thiện hệ thống luật pháp, chính sách, đẩy mạnh hoạt động xã hội hóa trong công tác bảo vệ trẻ em, ngăn ngừa và giải quyết tình trạng trẻ em lang thang, trẻ em bị xâm phạm tình dục và trẻ em phải lao động nặng nhọc, trong điều kiện độc hại, nguy hiểm; gắn việc triển khai thực hiện Chương trình này với việc triển khai thực hiện các chiến lược, chương trình kinh tế - xã hội khác có liên quan.

c) Tăng cường công tác truyền thông, vận động xã hội với nội dung và hình thức phù hợp với từng khu vực, từng vùng và từng nhóm đối tượng nhằm góp phần nâng cao nhận thức và trách nhiệm của gia đình, nhà trường, cộng đồng dân cư, cơ quan nhà nước, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội và mọi công dân trong công tác bảo vệ trẻ em, ngăn ngừa và giải quyết tình trạng trẻ em lang thang, trẻ em bị xâm phạm tình dục và trẻ em phải lao động nặng nhọc, trong điều kiện độc hại, nguy hiểm. Chú trọng hình thức tư vấn, tham vấn và vận động trực tiếp đối với gia đình và cộng đồng dân cư về kỹ năng bảo vệ trẻ em, ngăn ngừa và giải quyết tình trạng trẻ em lang thang, trẻ em bị xâm phạm tình dục và trẻ em phải lao động nặng nhọc, trong điều kiện độc hại, nguy hiểm. Tập trung hoạt động truyền thông - giáo dục vào những vùng trọng điểm, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và những nhóm đối tượng còn hạn chế trong thực hiện trách nhiệm của mình đối với trẻ em.

d) Phát triển số lượng và nâng cao chất lượng dịch vụ trợ giúp trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt nói chung, trẻ em lang thang, trẻ em bị xâm phạm tình dục và trẻ em phải lao động nặng nhọc, trong điều kiện độc hại, nguy hiểm nói riêng với các nội dung và hình thức phù hợp.

đ) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện các nội dung của Chương trình.

e) Kinh phí thực hiện Chương trình được bố trí trong dự toán chi ngân sách

nhà nước hàng năm của Ủy ban Dân số, Gia đình và Trẻ em. Ủy ban Dân số, Gia đình và Trẻ em chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan và các địa phương tổng hợp kế hoạch và phân bổ nguồn lực cho các đơn vị thực hiện tương ứng với nhiệm vụ được giao.

Ngoài nguồn ngân sách nhà nước, các Bộ, ngành có liên quan và các địa phương chủ động, tạo mọi điều kiện nhằm huy động sự tài trợ của các tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước.

4. Các đề án của Chương trình:

a) Đề án Truyền thông, vận động và nâng cao năng lực quản lý.

Cơ quan chủ trì: Ủy ban Dân số, Gia đình và Trẻ em.

Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp, Bộ Văn hóa - Thông tin, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Công an, Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

b) Đề án Ngăn chặn và trợ giúp trẻ em lang thang kiếm sống.

Cơ quan chủ trì: Ủy ban Dân số, Gia đình và Trẻ em.

Cơ quan phối hợp: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Công an, các cơ quan khác có liên quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

c) Đề án Ngăn chặn và giải quyết tình trạng trẻ em bị xâm phạm tình dục.

Cơ quan chủ trì: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Cơ quan phối hợp: Bộ Công an, Ủy ban Dân số, Gia đình và Trẻ em, Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, các cơ quan khác có liên quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

d) Đề án Ngăn chặn và giải quyết tình trạng trẻ em phải lao động nặng nhọc, trong điều kiện độc hại và nguy hiểm.

Cơ quan chủ trì: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Cơ quan phối hợp: Ủy ban Dân số, Gia đình và Trẻ em, Bộ Công an, Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, các cơ quan khác có liên quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

1. Ủy ban Dân số, Gia đình và Trẻ em chủ trì, phối hợp với các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an, các Bộ, ngành khác có liên quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức triển khai Chương trình; xây dựng và tổ chức thực hiện các kế hoạch hàng năm; điều phối các hoạt động của Chương trình; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát và định kỳ hàng năm tổng hợp tình hình, báo cáo Thủ tướng Chính

phủ; tổ chức sơ kết tình hình thực hiện Chương trình vào năm 2007 và tổng kết tình hình thực hiện Chương trình vào năm 2010.

Chỉ đạo, hướng dẫn xây dựng và tổ chức thực hiện các đề án quy định tại khoản 4 Điều 1 của Quyết định này theo quy định hiện hành.

2. Căn cứ Quyết định này, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xây dựng và tổ chức thực hiện các kế hoạch hoạt động hàng năm phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương trong cùng thời kỳ và định kỳ hàng năm tổng hợp tình hình thực hiện Chương trình theo nhiệm vụ được phân công gửi Ủy ban Dân số, Gia đình và Trẻ em để báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

3. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chịu trách nhiệm xây dựng và tổ chức thực hiện các đề án quy định tại khoản 4 Điều 1 của Quyết định này theo quy định hiện hành; định kỳ hàng năm tổng hợp tình hình thực hiện Chương trình theo nhiệm vụ được phân công gửi Ủy ban Dân số, Gia đình và Trẻ em để báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

4. Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Ủy ban Dân số, Gia đình và Trẻ em lồng ghép các hoạt động của các chương trình hợp tác quốc tế liên quan đến trẻ em với các hoạt động của Chương trình này.

5. Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Ủy ban Dân số, Gia đình và Trẻ em hướng dẫn các Bộ, ngành có liên quan và các địa phương sử dụng các nguồn kinh phí

thực hiện Chương trình theo quy định hiện hành.

6. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, các tổ chức xã hội tham gia triển khai Chương trình trong phạm vi hoạt động của mình.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 4. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Phó Thủ tướng

Phạm Gia Khiêm

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 202/QĐ-TTg ngày 16/02/2004 về việc bổ sung thành viên Ban Chủ nhiệm Chương trình mục tiêu quốc gia xóa đói, giảm nghèo và việc làm giai đoạn 2001 - 2005.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;